

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **62/2022/HSST**
Ngày: 18/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bá Đình Tâm

Bà Phạm Thị Bích Lệ

Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

Đại diện Viện kiểm sát huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Tần Đình

Thống- Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2022/HSST, ngày 29/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 29/4/2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Hữu Thanh L, sinh năm 1992; Nơi sinh: Bình Thuận

ĐKKHKT: Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Hữu D và bà Nguyễn Thị V; Anh, chị ruột: Có 02 người lớn nhất sinh năm 1986 và nhỏ nhất sinh năm 1995; Vợ: Nguyễn Thị C1 (đã ly hôn); Con: 01 người sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 24/9/2021 đến ngày 02/10/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Bình và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đình Tr (T buồn), sinh năm 1996; Nơi sinh: Bình Thuận

NĐKKHKT: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B1 và bà Đinh Thị N; Anh, chị ruột: Có 04 người lớn nhất sinh năm 1990 và nhỏ nhất sinh năm 2000; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 24/9/2021 đến ngày 02/10/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Bình và có mặt tại phiên tòa.

- Nhân chứng: Nguyễn Văn P, Nguyễn Hồng P1; vắng mặt

- Người chứng kiến: Hà Thị T1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 24/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình phối hợp với Công an xã T và Đoàn Biên phòng xã T kiểm tra tình hình an ninh trật tự tại khu vực Hòn Nghê thuộc thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Bình Thuận thì nhìn thấy Nguyễn Đình Tr, sinh ngày 30/6/1996, ở thôn C, xã T điều khiển xe mô tô biển số 79H1-477.82 chở Trần Hữu Thanh L, sinh ngày 16/3/1992, ở thôn H, xã T (Tr và L đều là người nghiện ma túy) ngồi phía sau, chạy trên đường có biểu hiện nghi vấn nên Cơ quan công an chặn lại kiểm tra, thì phát hiện trong túi áo khoác Jean của L đang mặc trên người có 01 cái bóp da màu nâu ghi chữ Nike kích thước 23cm x 9,5cm, bên trong có 01 bịch nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước 03cm x 03cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, chưa xác định khối lượng. L và Tr đều khai nhận đây là ma túy đá nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L, Tr và tạm giữ các tang vật, gồm: 01 bịch nhựa có đặc điểm nêu trên; 01 cái áo khoác Jean màu trắng; 01 cái bóp da màu nâu có ghi chữ NIKE kích thước 23cm x 9,5cm; 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu trắng có gắn sim số 0986319860 và 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius màu xanh-bạc, biển số 79H1-477.82.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình niêm phong: 01 bịch nhựa màu trắng được hàn kín, có chứa chất tinh thể màu trắng, kích thước 03cm x 03cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, chưa xác định được khối lượng và gửi đi trung cầu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1163/KLGD-PC09 ngày 01/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn; trong phong bì có 01 bịch nhựa màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, ký hiệu M.

- Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,8682 gam; là Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: Bịch như mô tả tại mục II đã cắt lấy mẫu và 0,8392 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1163.

Quá trình điều tra, Trần Hữu Thanh L và Nguyễn Đình Tr khai nhận: L và Tr đều là người nghiện ma túy đá, vào đầu tháng 7/2021 L đã nhiều lần đi vào thành phố P2 mua ma túy đá về cất giấu để sử dụng. Đến khoảng tháng 8/2021 L đã nảy sinh ý định mua ma túy đá về cất giấu để vừa sử dụng và vừa bán cho các con nghiện nên từ tháng 8/2021 đến ngày 24/9/2021 thì L đã 01 lần tự đi mua ma túy đá và 02 lần nhờ Tr chạy xe mô tô chở đi mua ma túy đá, cụ thể:

Lần 01: Vào khoảng 10 giờ (không nhớ ngày) đầu tháng 8/2021, L một mình chạy xe máy biển số 86T1-4118 đến khu vực Văn Thánh thuộc phường P3, thành phố P2, tỉnh Bình Thuận mua ma túy đá của 01 người thanh niên tên Dũng (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 2.200.000 đồng, được 01 bịch nhựa ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, L chạy xe về nhà ở thôn H, xã T cất giấu ma túy đá. L không phân chia ma túy ra từng tép sẵn mà để nguyên trong bịch nylon, khi nào cần thì lấy ra một ít sử dụng và có con nghiện nào liên hệ mua ma túy thì L dùng ống hút nước đã cắt vác nhọn một đầu sẵn để xúc ma túy phân ra bỏ vào bịch ny lon nhỏ và dùng bật lửa hàn kín lại, rồi đem đi giao cho các con nghiện. L không trực tiếp nhận tiền mặt mà bảo các con nghiện chuyển tiền qua tài khoản trên game WIN88.SHOP cho L, Nickname của L là Milosua, cụ thể L bán ma túy đá cho các con nghiện được xác định sau đây:

- Khoảng 17 giờ (không nhớ ngày) trong tháng 8/2021, L đang ở nhà thì Nguyễn Đình Tr gọi điện thoại hỏi L mua ma túy đá với số tiền 200.000 đồng và L đồng ý. L lấy ống hút xúc ma túy đá bỏ vào bịch nylon nhỏ hàn kín lại và chạy xe mô tô biển số 86T1-4418 cầm theo bịch ma túy đến nhà trọ của Tr thuê ở thôn C, xã T, huyện Bắc Bình giao ma túy cho Tr và Tr đã chuyển tiền 200.000 đồng cho L qua tài khoản game WIN.SHOP.

- Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/9/2021, L đang ở nhà thì Nguyễn Hồng P1, sinh năm 1997, ở thôn C, xã T, huyện B nhắn tin điện thoại qua Zalo của L nói bán ma túy đá cho P1 với số tiền 300.000 đồng và bảo L đem ma túy đến giao cho P1 tại Công ty Sa Mai thuộc xã T (là nơi Phúc đang làm việc tại đây) và L đồng ý. L lấy ống hút xúc ma túy đá bỏ vào bịch nylon nhỏ hàn kín lại và nhờ Trần Văn S (tức là R), sinh năm 1996, ở thôn C, xã T chạy xe mô tô đem ma túy đến Cổng công ty Sa Mai giao cho P1. Khi nhận ma túy, P1 đã chuyển tiền 300.000 đồng cho L qua tài khoản game WIN.SHOP. Đến khoảng 8 giờ 30 phút ngày 06/9/2021, P1 tiếp tục nhắn tin điện thoại qua Zalo của L nói bán cho P1 02 tép ma túy đá, mỗi tép với giá 200.000 đồng và L đồng ý. L lấy ống hút xúc ma túy đá bỏ vào 02 bịch nylon nhỏ hàn kín lại và tiếp tục nhờ Sơn (tức là Rớt) chạy xe mô tô đem ma túy đến Cổng công ty Sa Mai giao cho P1. Khi nhận ma túy, P1 đã chuyển tiền 400.000 đồng cho L qua tài khoản game WIN.SHOP.

- Khoảng 17 giờ ngày 18/9/2021, L đang ở nhà thì Nguyễn Văn P gọi điện thoại và nhắn tin qua Zalo của L nói bán ma túy đá cho P với số tiền 300.000 đồng. L lấy ống hút xúc ma túy bỏ vào bịch nylon nhỏ hàn kín lại, chạy xe mô tô biển số 86T1-4418 cầm theo ma túy đá đến khu vực Chợ T thuộc xã T để giao ma túy cho P. Khi nhận ma túy, Phi đã chuyển tiền 300.000 đồng cho L qua tài khoản game WIN.SHOP.

Lần 02: Vào khoảng 10 giờ ngày 22/9/2021, L gọi điện thoại cho 01 thanh niên tên Tài (T2 là bạn của Tr và L, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch) bảo Tài nói với Nguyễn Đình Tr chạy xe mô tô đến nhà L và chở L đi vào thành phố Phan Thiết mua ma túy đá về cất giấu để dành sử dụng và bán cho con nghiện. Tài nói lại với Tr thì Tr đồng ý và chạy xe mô tô biển số 79H1-477.82 đến nhà của L chở L đến khu vực Văn Thánh thuộc phường P3, thành phố P2, tỉnh Bình Thuận để cho L mua ma túy đá của 01 người thanh niên tên D1 (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 2.300.000 đồng, được 01 bịch nhựa ma túy đá. Sau khi mua ma túy được, Tr chạy xe chở L đem ma túy đá về nhà ở thôn H, xã T, huyện Bắc Bình cất giấu để dành sử dụng và bán cho các con nghiện. Trước khi đi L đổ xăng đầy bình cho xe mô tô của Tr và khi mua ma túy về nhà L đưa 01 miếng ma túy cho Tr để sử dụng và có mặt của 01 người thanh niên tên Tài (là bạn của Tr) ở gần đó, nhưng Tr không sử dụng nên Tài lấy 01 miếng ma túy do L đưa để sử dụng và Tài đưa tiền lại cho Tr 50.000 đồng. Lần này, L khai có bán ma túy đá cho nhiều con nghiện với số tiền từ 200.000 đồng/01 tép đến 400.000 đồng/01 tép, nhưng không nhớ cụ thể đã bán cho con nghiện nào.

Lần 03: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 24/9/2021, L gọi điện thoại cho Tr đề nhờ Tr chạy xe mô tô của Tr chở L đi vào thành phố P2 mua ma túy, nhưng Tr không nghe máy nên L nhắn tin điện thoại cho Tr bảo Tr chạy xe mô tô đến chở L đi mua ma túy, Tr nhắn tin trả lời đồng ý. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày 24/9/2021, Tr chạy xe mô tô biển số 79H1-477.82 đến nhà của L và chở L đi vào thành phố P2, tỉnh Bình Thuận để mua ma túy đá đem về cất giấu với mục đích để sử dụng và bán cho các con nghiện. Trên đường đi, L gọi điện cho Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố P2 hỏi mua 1.800.000 đồng ma túy đá và Đ đồng ý bảo chạy xe vào thành phố Phan Thiết để Đ chỉ dẫn đường đi. Khi đến một nhà ở khu vực Đồi Dương thành phố P2 thì L xuống xe mô tô đi bộ vào trước, còn Tr dẫn xe đi theo sau để gặp Đ. L đưa tiền 1.800.000 đồng cho Đ và Đ đưa cho L 01 bịch ma túy đá và L lấy bịch ma túy đá bỏ vào trong cái bóp, rồi bọc vào túi áo khoác bên phải L đang mặc trên người. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày 24/9/2021 Tr chạy xe mô tô biển số 79H1-477.82 chở L trên đường về nhà, đi đến khu vực Hòn Nghè thuộc thôn H, xã T, huyện B thì bị cơ quan công an chặn lại kiểm tra phát hiện L đang cất giấu ma túy nên cơ quan công an đưa L và Tr cùng với tang vật nêu trên về trụ sở Công an xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ các tang vật nêu trên.

Lời khai nhận của Trần Hữu Thanh L và Nguyễn Đình Tr phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của Nguyễn Hồng P1, Nguyễn Văn P và biên bản bắt người phạm tội quả tang có thu giữ tang, vật chứng; kết quả giám định chất ma túy và lời khai của người chứng kiến nên đủ cơ sở xác định: Trần Hữu Thanh L đã nhiều lần mua ma túy đá về cất giấu với mục đích bán cho các con nghiện và vừa để sử dụng và Nguyễn Đình Tr 02 lần chạy xe mô tô chở L đi mua ma túy ở thành phố P2 với mục đích để

bán và sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ chất ma túy có khối lượng 0,8682 gam, là Methamphetamine.

Về tang, vật chứng của vụ án: Thu giữ 01 bìch như mô tả tại mục II đã cắt lấy mẫu và 0,8392 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1163; 01 cái áo khoác Jean màu trắng; 01 cái bóp da màu nâu có ghi chữ NIKE kích thước 23 cm x 9,5cm; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng có gắn sim số 0986319860 của Trần Hữu Thanh L và 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen của Nguyễn Đình Tr. Các tang, vật chứng nói trên, sẽ chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để xử lý theo quy định pháp luật.

Buộc Trần Hữu Thanh L nộp lại số tiền 1.200.000 đồng thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius màu xanh-bạc, biển số 79H1-477.82 đứng tên đăng ký chủ sở hữu là Ngô Ngọc T3, sinh năm 1997, ở A, H, O, Khánh Hòa. Nguyễn Đình Tr khai: Xe mô tô này là do Tr mượn của Nguyễn Thanh L, sinh năm 1990 (là anh ruột của Tr) và L khai xe mô tô này do Liêm mua của T3 với số tiền 5.000.000 đồng, nhưng không làm giấy mua bán, chưa làm giấy sang tên đổi chủ và Liêm cho xe mô tô này cho Tr mượn để làm phương tiện đi lại. Đến nay, Cơ quan CSĐT chưa làm việc được với Thạch nên chưa đủ căn cứ để xác định L là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô có đặc điểm nêu trên. Do vậy, Cơ quan CSĐT tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô nêu trên để tiến hành xác minh làm rõ, sẽ tiến hành xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy biển số 86T1-4118 mà Trần Hữu Thanh L dùng đi mua ma túy ở thành phố P2 vào đầu tháng 8/2021. L khai: Xe máy này là của bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1959 (là mẹ ruột của L), L dùng xe máy này vào việc đi mua ma túy bà Vinh không hay biết và trước khi bị bắt quả tang thì L đã đem chiếc xe này đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Bà Nguyễn Thị V khai: Xe mô tô này là do bà V đưa tiền 14.000.000 đồng cho L đi mua ở một tiệm sửa xe tại phường M, thành phố P2, nhưng không làm giấy mua bán, chưa làm giấy sang tên đổi chủ. Sau khi L bị bắt, bà V đem tiền đi chuộc lấy lại chiếc xe máy trên và bà V đã bán chiếc xe mô tô này cho 01 người khác (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 4.000.000 đồng. Qua xác minh: Chiếc xe mô tô biển số 86T1-4118 là do ông Võ Văn B2, sinh năm 1972, ở thôn Đ, xã L1, huyện H, tỉnh Bình Thuận đứng tên đăng ký chủ sở hữu và hiện nay ông Ba vẫn đang sử dụng chiếc xe mô tô này. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình không có căn cứ thu hồi và đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn P và Nguyễn Hồng P1 mua ma túy của Trần Hữu Thanh L để sử dụng trái phép; Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình đã có công văn đề

ngộ Công an Hòa Thắng xem xét, xử lý hành chính và quản lý, giáo dục theo quy định pháp luật.

Đối với người thanh niên tên Đ và D1 ở thành phố P1 là người bán ma túy cho Trần Hữu Thanh L và người thanh niên tên T liên hệ để Tr đến chỗ L đi mua ma túy, lấy 01 miếng ma túy do L đưa và đưa tiền cho Tr 50.000 đồng, do không rõ nhân thân, lai lịch và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với việc Trần Hữu Thanh L khai: L 02 lần nhờ Trần Văn S (tức là R), sinh năm 1996, ở thôn C, xã T, huyện Bắc Bình giao ma túy cho Nguyễn Hồng P1 và thu tiền 700.000 đồng. Hiện nay Trần Văn S đã bỏ địa phương đi đâu, không rõ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình đã có thông báo truy tìm, nhưng đến nay chưa thấy nên chưa làm việc được. Ngoài lời khai của L ra, không có tài liệu chứng cứ nào khác xác định L nhờ S đi giao ma túy cho Phúc nên không đủ căn cứ xác định S đồng phạm trong vụ án. Do vậy, Cơ quan CSĐT tiếp tục tìm S để làm việc, nếu có căn cứ thì đề nghị xử lý sau.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS-HBB ngày 28/3/20225 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố:

Bị cáo Trần Hữu Thanh L và bị cáo Nguyễn Đình Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Hữu Thanh L, từ 8 năm đến 9 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Tr, từ 7 năm đến 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Tại phiên Tòa bị cáo Trần Hữu Thanh L khai: Ngày 24/9/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình bắt phạm tội quả tang có thu giữ, tạm giữ của bị cáo L các tang vật, gồm: 01 bịch nhựa màu trắng được hàn kín bên trong bịch có chứa tinh thể màu trắng; 01 cái áo khoác Jean màu trắng; 01 cái bóp da màu nâu có ghi chữ NIKE kích thước 23cm x 9,5cm; 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu trắng có gắn sim số 0986319860 và 01 cái đồng hồ. Nhưng căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang bị cáo L đã ký xác nhận thì Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình không thu giữ, tạm

giữ đồng hồ (bút lục 61, 62) và lời khai có có thu giữ, tạm giữ đồng hồ là lời khai duy nhất của bị cáo L nên không đủ căn cứ xác định có thu giữ của bị cáo L 01 cái đồng hồ.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì số 1163 có 0,8392 gam mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng có gắn sim số 0986319860 của Trần Hữu Thanh L.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen của bị cáo Nguyễn Đình Tr.

- Bị cáo L phải nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 1.200.000 đồng thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Trả lại cho bị cáo Trần Hữu Thanh L 01 cái áo khoác Jean màu trắng; 01 cái bóp da màu nâu có ghi chữ NIKE kích thước 23 cm x 9,5cm;

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius màu xanh-bạc, biển số 79H1-477.82 đứng tên đăng ký chủ sở hữu là Ngô Ngọc T3, sinh năm 1997, ở Hòa Thiện 2, A, H, O. Đến nay, Cơ quan CSĐT chưa làm việc được với T3 nên chưa xác định chủ sở hữu hợp pháp. Do vậy, Cơ quan CSĐT tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô nêu trên để tiến hành xác minh làm rõ, sẽ tiến hành xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy biển số 86T1-4118 mà Trần Hữu Thanh L dùng đi mua ma túy ở thành phố P2 vào đầu tháng 8/2021. Qua xác minh: Chiếc xe mô tô biển số 86T1-4118 là do ông Võ Văn B, sinh năm 1972, ở thôn Thuận Điền, xã L, huyện H, tỉnh Bình Thuận đứng tên đăng ký chủ sở hữu và hiện nay ông B vẫn đang sử dụng chiếc xe mô tô này. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình không có căn cứ thu hồi và đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo L: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Tr: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Bắc Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Tại phiên tòa, các bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội các bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Hữu Thanh L và bị cáo Nguyễn Đình Tr, đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, các bị cáo khẳng định những lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, các bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho các bị cáo. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết quả giám định chất ma túy.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: từ tháng 8/2021 đến ngày 24/9/2021 tại các thôn C và H thuộc xã T, huyện B, tỉnh Bình Thuận do Trần Hữu Thanh L 01 lần tự đi mua ma túy đá và 02 lần nhờ Nguyễn Đình Tr chạy xe mô tô chở đi mua ma túy đem về cất giấu với mục đích để vừa dành sử dụng và vừa bán cho các con nghiện, cụ thể: L đã bán ma túy đá cho Nguyễn Hồng P1 02 lần thu số tiền 700.000 đồng, bán ma túy cho Nguyễn Đình Tr 01 lần thu số tiền 200.000 đồng và bán ma túy Nguyễn Văn P 01 lần thu số tiền 300.000 đồng; tổng số tiền thu nhập bất chính là 1.200.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ ngày 24/9/2021, Tr chạy xe mô tô biển số 79H1-477.82 chở L đi mua ma túy trên đường về đến khu vực Hòn Nghè thuộc thôn H, xã T, huyện B thì bị Cơ quan công an bắt quả tang, thu giữ chất ma túy có khối lượng 0,8682 gam, là Methamphetamine.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Trần Hữu Thanh L và bị cáo Nguyễn Đình Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo L và bị cáo Tr không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Trần Hữu Thanh L và Nguyễn Đình Tr thành khẩn khai báo, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Bị cáo L đã tự mình đi vào thành phố P2 để mua ma túy đá về mục đích vừa để sử dụng vừa bán cho các con nghiện. Vào đầu tháng 8/2021 L bán cho Nguyễn Đình Tr một lần với giá 200.000 đồng. Ngày 03/9/2021 L bán cho Nguyễn Hồng P1 một lần với giá 300.000 đồng và ngày 06/9/2021 L bán cho P1 một lần với giá 400.000 đồng. Ngày 18/9/2021 L đã bán cho Nguyễn Văn P một lần với giá 300.000 đồng.

Ngày 22/9/2021 bị cáo L nhờ bị cáo Nguyễn Đình Tr chạy xe mô tô đến nhà L và chở L đi vào thành phố P2 mua ma túy đá về cất giấu để dành sử dụng và bán cho con nghiện. Bị cáo Tr đồng ý và chạy xe mô tô biển số 79H1-477.82 đến nhà của L chở L đến khu vực Văn Thánh thuộc phường I, thành phố P2, tỉnh Bình Thuận để cho L mua ma túy đá của 01 người thanh niên tên D1 (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 2.300.000 đồng, được 01 bịch nhựa ma túy đá. Trước khi đi L đổ xăng đầy bình cho xe mô tô của Tr và khi mua ma túy về nhà L đưa 01 miếng ma túy cho Tr để sử dụng và có mặt của 01 người thanh niên tên Tài (là bạn của Tr) ở gần đó, nhưng Tr không sử dụng nên T lấy 01 miếng ma túy do L đưa để sử dụng và T đưa tiền lại cho Tr 50.000 đồng. Số ma túy này L khai đã bán hết cho các con nghiện nhưng không nhớ cụ thể bán cho ai.

Vào ngày 24/9/2021, bị cáo L tiếp tục nhờ bị cáo Tr chạy xe mô tô đến chở L đi mua ma túy và bị cáo Tr đồng ý. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày 24/9/2021, Tr chạy xe mô tô biển số 79H1-477.82 chở L đi vào thành phố P2, tỉnh Bình Thuận để mua ma túy đá. Trên đường đi, L gọi điện cho Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố P2 hỏi mua ma túy đá và Đ đồng ý bảo chạy xe vào thành phố Phan Thiết để Đen chỉ dẫn đường đi. Khi đến một nhà ở khu vực Đồi Dương thành phố P2 thì L gặp Đ mua 01 bịch ma túy đá với giá 1.800.000 đồng L lấy bịch ma túy đá bỏ vào trong cái bóp, rồi bọc vào túi áo khoác bên phải L đang mặc trên người. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày 24/9/2021 Tr chạy xe mô tô biển số 79H1-477.82 chở L trên đường về nhà, đi đến khu vực Hòn Nghê thuộc thôn H, xã T, huyện B thì bị bắt quả tang.

Đây là vụ án mua bán ma túy có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Trần Hữu Thanh L là người khởi xướng, rủ rê Nguyễn Đình Tr cùng thực hiện tội phạm nên L phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 01 lần mà L tự đi mua ma túy đem về cất giấu và 04 lần bán ma túy cho P, Tr và P, thu tiền bất chính 1.200.000 đồng và 02 lần nhờ Tr chở đi mua ma túy với mục đích bán và sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ có khối lượng 0,8682 gam, là Methamphetamine.

Ngày 22/9/2021 Tr chở L đi mua 2.300.000 đồng ma túy đá, tuy không rõ lần này L bán ma túy cho ai, bao nhiêu tép nhưng Tr phải chịu trách nhiệm về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” với vai trò giúp sức. Ngày 24/9/2021 Tr tiếp tục chở

L đi mua 1.800.000 ma túy đá, mục đích mua ma túy lần này cũng là để L sử dụng và bán cho các con nghiện do đó Tr phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” 02 lần. Bị cáo Nguyễn Đình Tr tuy không bán ma túy nhưng bị cáo Tr biết rõ bị cáo L mua ma túy về bán nhưng Tr vẫn chở L đi để được hưởng tiền công, bị cáo Tr là đồng phạm người giúp sức tích cực cho bị cáo L về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo L và bị cáo Tr là những công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam và thoả mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân. Các bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội và làm lây truyền các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho tính mạng và sức khỏe, gây mất trật tự trị an tại địa phương làm gia tăng các loại tội phạm nên hình phạt đối với tội phạm ma túy cần phải nghiêm khắc mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này. Cần áp dụng cho các bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi, tính chất và mức độ phạm tội.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 bìch như mô tả tại mục II đã cắt lấy mẫu và 0,8392 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1163; Hội đồng xét xử xét thấy Methamphetamine là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng có gắn sim số 0986319860 của Trần Hữu Thanh L. Đây là điện thoại bị cáo L dùng vào mục đích để liên lạc mua ma túy về để sử dụng và bán cho các con nghiện nên Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen của bị cáo Nguyễn Đình Tr. Đây là điện thoại bị cáo Tr dùng vào mục đích liên lạc để chở bị cáo L đi mua ma túy về để sử dụng và bán cho các con nghiện nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Số tiền 1.200.000 đồng bị cáo L thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy cho Phúc, Tr và Phi nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo L phải nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 cái áo khoác Jean màu trắng; 01 cái bóp da màu nâu có ghi chữ NIKE kích thước 23 cm x 9,5cm đây là tài sản của bị cáo L và tài sản này không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Trần Hữu Thanh L.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius màu xanh-bạc, biển số 79H1-477.82 và 01 xe mô tô biển số 86T1-4118 Cơ quan điều tra công an huyện Bắc Bình xử lý theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Trần Hữu Thanh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu Thanh L **08 (Tám)** năm tù, thời gian tù tính từ ngày 24/9/2021.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Tr **07 (Bảy)** năm tù, thời gian tù tính từ ngày 24/9/2021.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì số 1163 có 0,8392 gam mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng có gắn sim số 0986319860 của Trần Hữu Thanh L.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen của bị cáo Nguyễn Đình Tr.

- Bị cáo L phải nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 1.200.000 đồng thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Trả lại cho bị cáo Trần Hữu Thanh L 01 cái áo khoác Jean màu trắng; 01 cái bóp da màu nâu có ghi chữ NIKE kích thước 23 cm x 9,5cm.

Tang vật hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2022 giữa Công an huyện Bắc Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình.

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Hữu Thanh L và Nguyễn Đình Tr mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt các bị cáo báo cho họ biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện ;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

Thanh Nữ Kiều Oanh